

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Quyết định số 2658/QĐ-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021; Công văn 2680-CV/TU ngày 21/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về việc thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Đề án số 14/ĐA-UBND ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016 - 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, với các nội dung như sau :

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả, đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 80-KL/TW, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành về công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Ninh Bình về công tác này.

- Phát huy vai trò của cơ quan Tư pháp địa phương trong công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo phương châm hướng về cơ sở, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, từng bước chuyển đổi số với lộ trình phù hợp, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương.

- Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực

Hội đồng, cán bộ pháp chế, phòng, ban, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động PBGDPL.

II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Các văn bản trọng tâm tuyên truyền, phổ biến

Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú, phù hợp với đối tượng, địa bàn, có trọng tâm, trọng điểm. Trong đó, chú trọng vào việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành trong năm 2020, năm 2021 và các văn bản pháp luật có hiệu lực thi hành trong năm 2021; các chính sách, pháp luật có tác động đến xã hội hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các văn bản phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021- 2026 và các nội dung cần định hướng dư luận xã hội; các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh ban hành trong năm 2020, năm 2021; các Công ước, Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL trong giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp

Rà soát, củng cố, kiện toàn thành viên Hội đồng phối hợp, Ban Thư ký Hội đồng phối hợp các cấp; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp các cấp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2021.

1.3. Củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

- Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; quan tâm xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đã được Bộ Tư pháp ban hành tại Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018.

- + Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.

- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2021.

1.4.Tổ chức Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi trên địa bàn tỉnh về pháp luật phòng, chống tham nhũng gắn với việc triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, giai đoạn 2019-2021"

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.5.Tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến pháp luật phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021- 2026

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND cấp huyện; UBND cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý I- Quý II/2021.

1.6. Hướng ứng triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2021

- a) Ban hành văn bản, tài liệu chỉ đạo, hướng dẫn hưởng ứng triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2021
 - Cơ quan thực hiện: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.
 - b) Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam với nội dung, hình thức phù hợp, thiết thực và hiệu quả gắn với nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, địa phương.
 - Thời gian thực hiện: Cả năm (cao điểm từ 01/11/2021 đến 9/11/2021).

1.7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL và phát huy vai trò phương tiện thông tin đại chúng

- a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021” và Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh; nâng cấp Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Ninh Bình, Trang/Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tuyên truyền để tổ chức, cá nhân khai thác, truy cập, tìm hiểu pháp luật trên Trang/Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành, đoàn thể, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- b) Thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, gắn với triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.
- c) Xây dựng chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình
 - Cơ quan chủ trì: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình
 - Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Quý I/2021

1.8. Phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp bằng các hình thức phù hợp với học sinh, sinh viên, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy lợi thế của mạng xã hội, lòng ghép sinh hoạt Đoàn, Đội, Hội...
- Tổ chức tập bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ cán bộ quản lý, báo cáo viên, người làm công tác pháp chế trong ngành giáo dục và ngành lao động thương binh- xã hội; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy pháp luật theo thẩm quyền.
- + Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

Đánh giá và nhân rộng các mô hình PBGDPL cho các đối tượng đặc thù trên địa bàn tỉnh. Chú trọng PBGDPL cho các đối tượng đặc thù là người dân tộc thiểu số, người dân ở miền núi, vùng ven biển, bãi ngang, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Người khuyết tật tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Tổng hợp đánh giá, chấm điểm, xếp loại công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố;
- Thời gian thực hiện: Quý I/2021.

1.11. Xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật

a) Rà soát, xử lý tủ sách pháp luật truyền thống tại các xã, phường thị trấn theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý I-II/2021.

b) Xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử, gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình của Bộ Tư pháp.

1.12. Phổ biến, giáo dục pháp luật theo Chương trình, Đề án đã được ban hành hoặc ký kết

a) Tổng kết Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg và các đề án trong Chương trình; phát huy vai trò của ngành Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, điều phối thực hiện các chương trình, đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

b) Tiếp tục thực hiện các Chương trình, Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã được ban hành; chủ động ký kết và triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức đoàn thể được giao chủ trì Chương trình, Đề án.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm và theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2. Củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải; bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên

Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên, gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng khung về nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” trên địa bàn tỉnh và Chương trình phối hợp số 01/CTPH-TAND-STP ngày 06/5/2019 giữa Tòa án nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp về việc PBGDPL và hòa giải ở cơ sở, giai đoạn 2019 - 2023

a) Tiếp tục triển khai các hoạt động theo Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Chú trọng hoạt động chỉ đạo điểm của Trung ương tại xã Xích Thô (huyện Nho Quan), thị trấn Bình Minh (huyện Kim Sơn), phường Trung Sơn (thành phố Tam Đảo); phấn đấu xây dựng từ 01-02 tổ hòa giải điển hình tại các xã, phường, thị trấn trên.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện; cấp xã;
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Tiếp tục hướng dẫn việc thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở gắn với việc thực hiện Chương trình phối hợp số 01/CTPH-TAND-STP giữa Tòa án nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Phối hợp với cơ quan dân vận trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp và UBND tỉnh gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện; cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Xây dựng, thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sau khi được ban hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Trung ương.

3.4. Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật đối với các xã nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, văn bản hướng dẫn của Trung ương.

3.4. Phối hợp kiểm tra, kiến nghị việc xử lý hương ước, quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các cấp
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Công tác kiểm tra

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo định kỳ, đột xuất.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp phô biến, giáo dục pháp luật tỉnh.
- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL; Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/5), hàng năm (trước ngày 20/11) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp để triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

3. Giao Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phô biến, giáo dục pháp luật tỉnh: Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh, báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án số 14/ĐA-UBND ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh về phô biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 - 2025; kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án về phô biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh và kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP3, VP6, VP7.

LQ_VP7_KHTP.2021

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Song Tùng